

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;

- Tiến độ thi công;

- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;

- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;

- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);

- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;

- Các yếu tố cần thiết khác;

Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Ví dụ: nhóm nhãn hiệu đối với xi măng: xi măng Nghi Sơn, Bim Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên, Vicem Hoàng Mai. Nhà thầu được chào theo 1 hoặc một số nhãn hiệu trong các nhãn hiệu này hoặc được chào nhãn hiệu khác có chất lượng xi măng tương đương hoặc tốt hơn. Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

3.1. Đánh giá theo phương pháp chấm điểm¹: Không áp dụng.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt²:

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 3.2 Mục 3 Chương này.

² Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật theo phương pháp Đạt/ Không đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1	Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công		
1.1	Tổ chức mặt bằng công trường		
1.1.1	Tổ chức mặt bằng công trường	Có bản vẽ và giải pháp kỹ thuật về mặt bằng bố trí công trình, thiết bị thi công, lán trại, đường tạm thi công; bố trí rào chắn, biển báo an toàn giao thông; giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công phù hợp với thiết kế, chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V của E-HSMT.	Đạt
		Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không đáp ứng các yêu cầu trên.	Không đạt
1.1.2	Chuẩn bị về kho bãi tập kết vật tư, vật liệu, thiết bị, xe máy phục vụ thi công công trình	Có đề xuất về diện tích, vị trí bố trí kho bãi tập kết vật tư, thiết bị, bãi tập kết xe máy phục vụ cho công trình đáp ứng với biện pháp thi công, tiến độ thi công của nhà thầu và hiện trạng công trình xây dựng, phù hợp với thiết kế của công trình.	Đạt
		Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không đáp ứng các yêu cầu trên.	Không đạt
1.1.3	Sơ đồ bộ máy chỉ đạo và thuyết minh hệ thống điều hành thi công và bố trí nhân lực tại công trường (Đối với nhà thầu liên danh mỗi nhà thầu phải có sơ đồ tổ chức phù	Có sơ đồ và thuyết minh đầy đủ, chi tiết, đáp ứng với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng, điều kiện thi công thực tế và hồ sơ thiết kế, thể hiện rõ: + Trách nhiệm, quyền hạn các vị trí chỉ huy trưởng, phụ trách kỹ thuật thi công, cán bộ phụ trách nghiệm thu, cán bộ phụ	Đạt

	hợp với nội dung công việc đảm nhận)	trách thanh toán, kế hoạch-vật tư, thí nghiệm chất lượng vật liệu, bộ phận hành chính... + Các tổ đội: cung cấp vật tư, thiết bị xe máy, các đội thi công trên công trường.	
		Không đáp ứng các yêu cầu trên	Không đạt
1.1.4	Giải pháp phối hợp giữa chủ đầu tư, nhà thầu và các đơn vị liên quan trong quá trình thi công để đảm bảo chất lượng, tiến độ dự án	Có đề xuất giải pháp, phương án phối hợp giữa chủ đầu tư, nhà thầu và các đơn vị liên quan trong quá trình thi công để đảm bảo chất lượng, tiến độ dự án, có phương án đền bù do ảnh hưởng trong quá thi công (nếu có) ...	Đạt
		Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không đầy đủ, không hợp lý, khả thi với gói thầu	Không đạt
1.1.5	Phương án huy động thiết bị, nhân sự thi công	Có sơ đồ/biểu đồ huy động thiết bị, nhân sự, thuyết minh phương án huy động thiết bị, nhân sự, tổ chức thi công trên công trình phù hợp tính chất công việc của từng hạng mục. Phương án huy động nhân công tại địa phương đối với các công việc phổ thông, phù hợp với điều kiện thi công thực tế, nhằm tạo thuận lợi trong quá trình tổ chức thi công, bảo đảm tiến độ và góp phần sử dụng nguồn lao động sẵn có tại khu vực thực hiện dự án. Nhà thầu được chủ động bố trí nguồn nhân công phù hợp với năng lực, biện pháp thi công và yêu cầu của hồ sơ mời thầu, bảo đảm chất lượng, tiến độ, an toàn lao động và các quy định hiện hành.	Đạt
		Không có sơ đồ/biểu đồ, thuyết minh hoặc có nhưng phương án huy động thiết bị thi công không hợp lý, tổ chức thi công trên công trình không phù hợp tính chất công việc của từng hạng mục.	Không đạt
1.2	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công các hạng mục công trình theo yêu cầu kỹ thuật và chỉ dẫn kỹ thuật của E-HSMT		
1.2.1	Giải pháp và biện pháp đặc trưng để định vị các kết cấu công trình.	Thuyết minh đầy đủ, rõ ràng và khả thi phù hợp tính chất công việc của từng hạng mục.	Đạt

	Thiết bị phục vụ đo đạc, nhân sự phục vụ công tác đo đạc và phương án đo đạc chi tiết.	Thuyết minh không đầy đủ hoặc không rõ ràng hoặc không khả thi hoặc không phù hợp tính chất công việc của từng hạng mục.	Không đạt
1.2.2	Công tác chuẩn bị thi công: Liệt kê đầy đủ danh mục hồ sơ cần thiết (hồ sơ thuộc trách nhiệm của nhà thầu phải trình chủ đầu tư phê duyệt) để cho phép thi công công trình theo quy định pháp luật về xây dựng, bảo vệ môi trường và an toàn, vệ sinh lao động hiện hành.	Có thuyết minh đầy đủ, chi tiết	Đạt
		Không có thuyết minh hoặc có nhưng không đầy đủ, chi tiết hoặc nêu thiếu 01 hồ sơ.	Không đạt
1.2.3	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công tổng thể và chi tiết từng hạng mục, từng công tác theo đúng hồ sơ bản vẽ thiết kế đính kèm, đúng tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành. (Trong trường hợp các hạng mục của gói thầu nhà thầu sử dụng cùng một biện pháp, công nghệ thi công thì nhà thầu được phép đề xuất biện pháp kỹ thuật thi công cho các cấu kiện điển hình)	- Thuyết minh đầy đủ, chi tiết cho từng hạng mục, vị trí hạng mục theo hồ sơ bản vẽ thiết kế, đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành, đảm bảo đúng tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng, phù hợp với điều kiện thi công thực tế, chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V của E-HSMT.	Đạt
		Không đáp ứng các yêu cầu trên	Không đạt
1.2.4	Bản vẽ giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công cho tất cả hạng mục công việc nêu tại mục 1.2.3 trên.	Có bản vẽ đầy đủ và phù hợp với hồ sơ thiết kế, tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành, phù hợp với hiện trạng công trình xây dựng, với điều kiện thi công thực tế.	Đạt
		Không có bản vẽ đầy đủ, hoặc có bản vẽ đầy đủ nhưng thể hiện không phù hợp với thuyết minh biện pháp thi công hoặc không phù hợp với hồ sơ thiết kế, tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành, không phù hợp với hiện trạng công trình xây dựng,	Không đạt

		không phù hợp với điều kiện thi công thực tế.	
1.2.5	Giải pháp và biện pháp tổ chức thi công dọn dẹp vệ sinh và hoàn trả mặt bằng (Phù hợp với máy móc thiết bị sử dụng và tuân thủ quy trình quy phạm hiện hành)	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng; đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V của E-HSMT.	Đạt
		Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng hoặc không đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V của EHSMT.	Không đạt
2	Tiến độ thi công:		
2.1	Thời gian thi công	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá yêu cầu về tiến độ quy định tại phần yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V của E-HSMT.	Đạt
		Đề xuất về thời gian thi công vượt quá yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
2.2	Lập biểu tiến độ thi công	Có Biểu đồ tiến độ thi công tổng thể; biểu đồ tiến độ thi công chi tiết hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu tiến độ chi tiết quy định tại yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V của EHSMT.	Đạt
		Không có biểu đồ tiến độ thi công chi tiết hoặc tổng thể hoặc có biểu tiến độ thi công nhưng thiếu hạng mục công việc hoặc không đáp ứng yêu cầu tiến độ chi tiết quy định tại yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V của E-HSMT.	Không đạt
2.3	Thuyết minh chi tiết về biểu tiến độ thi công	Có thuyết minh chi tiết về biểu tiến độ thi công và phù hợp với đề xuất kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
		Không có thuyết minh chi tiết về biểu tiến độ thi công hoặc thuyết minh không phù hợp với đề xuất kỹ thuật, không phù hợp với biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
2.4	Lập biểu đồ thể hiện:		
	a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công	Có biểu đồ đầy đủ, phù hợp với đề xuất kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công cho cả 3 nội dung a) ; b) và c).	Đạt
	b) Giữa huy động nhân công và tiến độ thi công	Không có biểu đồ đầy đủ, hoặc có nhưng không phù hợp với đề xuất kỹ thuật, biện	Không đạt

	c) Giữa bố trí vật tư chính và tiến độ thi công	pháp tổ chức thi công một trong ba nội dung a), b) và c).	
2.5	Biện pháp bảo đảm tiến độ thi công	Biện pháp bảo đảm tiến độ thi công phù hợp tính chất công việc của từng hạng mục.	Đạt
		Biện pháp bảo đảm tiến độ thi công không phù hợp tính chất công việc của từng hạng mục.	Không đạt
3	Cách thức quản lý dự án:		
3.1	Tổ chức quản lý dự án	- Tổ chức quản lý dự án bao gồm tất cả các nhiệm vụ để thực hiện. Mỗi một nhiệm vụ cụ thể phải được phân tích, mô tả một cách hoàn chỉnh, phù hợp và rõ ràng, đồng thời có danh sách phân công cho từng bộ phận quản lý, cá nhân quản lý thực hiện nhiệm vụ cụ thể. Tổ chức quản lý dự án phải phù hợp với giải pháp kỹ thuật, nhân sự, thiết bị, tiến độ thực hiện, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan đến gói thầu; - Lập bảng biểu mô tả kế hoạch Tổ chức quản lý dự án, tiến độ bàn giao sản phẩm, hồ sơ chất lượng, hồ sơ thanh quyết toán, các báo cáo theo quy định đầy đủ, đúng hạn. Nội dung kế hoạch rõ ràng, phù hợp với kế hoạch công việc trong đề xuất kỹ thuật của Nhà thầu để đáp ứng yêu cầu HSMT.	Đạt
		Không đáp ứng các yêu cầu trên.	Không đạt
3.2	Tổ chức quản lý hiện trường	- Tổ chức quản lý hiện trường bao gồm tất cả các nhiệm vụ để thực hiện. Mỗi một nhiệm vụ cụ thể phải được phân tích, mô tả một cách hoàn chỉnh, phù hợp và rõ ràng, đồng thời có danh sách phân công cho từng nhân sự chủ chốt đề xuất cho gói thầu thực hiện nhiệm vụ cụ thể. Tổ chức quản lý hiện trường phải phù hợp với giải pháp kỹ thuật, nhân sự, thiết bị, tiến độ thực hiện, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan đến gói thầu; - Lập bảng biểu mô tả kế hoạch Tổ chức quản lý hiện trường với nội dung rõ ràng, phù hợp với kế hoạch công việc trong đề	Đạt

		xuất kỹ thuật của Nhà thầu để đáp ứng yêu cầu HSMT.	
		Không đáp ứng các yêu cầu trên.	Không đạt
4	Biện pháp bảo đảm chất lượng:		
4.1	Sơ đồ quản lý chất lượng công trình	Có sơ đồ hệ thống quản lý chất lượng công trình. Có thuyết minh cụ thể nhiệm vụ của từng cá nhân, bộ phận liên quan đến quản lý chất lượng công trình.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
4.2	Kế hoạch bố trí nhân sự để quản lý chất lượng, khối lượng, tiến độ, an toàn lao động, vệ sinh môi trường.	<p>- Thuyết minh kế hoạch bố trí nhân sự chủ chốt theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu (kể cả trường hợp nhân sự được phép thay đổi 01 lần theo quy định) và chứng minh khả năng sẵn sàng huy động nhân sự để thực hiện gói thầu.</p> <p>- Nhà thầu phải cam kết bằng văn bản bố trí đủ số lượng nhân sự chủ chốt, nhân công thực hiện các công việc tại hiện trường (để chủ đầu tư kiểm tra, phối hợp thực hiện trong suốt quá trình thực hiện của nhà thầu) và cam kết không thay đổi nhân sự đã đề xuất sau khi đã ký kết hợp đồng, trừ trường hợp bất khả kháng. Việc thay đổi nhân sự đảm bảo năng lực, kinh nghiệm của nhân sự thay thế bằng hoặc tốt hơn nhân sự ban đầu và phải được sự chấp thuận của Chủ đầu tư bằng văn bản. Trong cam kết ghi rõ trường hợp không huy động được nhân sự chủ chốt đã đề xuất (trừ trường hợp bất khả kháng), nhà thầu chịu phạt hợp đồng, bị đánh giá về uy tín khi tham gia các gói thầu khác và bị đăng tải vi phạm lên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.</p>	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
4.3	Kế hoạch bố trí xe máy thiết bị để đảm bảo chất lượng, khối lượng, tiến độ, an toàn lao động, vệ sinh môi trường.	<p>- Thuyết minh kế hoạch bố trí xe máy thiết bị chủ yếu cho công việc trong mời thầu.</p> <p>- Nhà thầu phải cam kết bằng văn bản bố trí đủ số lượng xe máy thiết bị chủ yếu theo đề xuất phù hợp với tiến độ thi công, biện pháp thi công để thi công tại hiện trường công trình (để chủ đầu tư kiểm tra)</p>	Đạt

		và cam kết không thay đổi xe máy, thiết bị đã đề xuất sau khi đã ký kết hợp đồng, trừ trường hợp bất khả kháng. Việc thay đổi xe máy thiết bị đảm bảo bằng hoặc tốt hơn và phải được sự chấp thuận của Chủ đầu tư bằng văn bản. Trong cam kết ghi rõ trường hợp không huy động được xe máy thiết bị đã đề xuất (trừ trường hợp bất khả kháng), nhà thầu chịu phạt hợp đồng, bị đánh giá về uy tín khi tham gia các gói thầu khác và bị đăng tải vi phạm lên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.	
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
4.4	Mức độ đáp ứng về yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng sử dụng cho công trình (Các loại vật liệu chủ yếu) theo yêu cầu tại Khoản 3 Mục III Chương V của E-HSMT	- Có bảng kê đầy đủ đúng theo yêu cầu tại Khoản 3 Mục III Chương V của E-HSMT. - Nhà thầu phải có phương án bảo đảm nguồn cung vật tư, vật liệu chủ yếu phục vụ thi công công trình, phù hợp với yêu cầu kỹ thuật, hồ sơ thiết kế và tiến độ thi công đề xuất. Nhà thầu cung cấp tài liệu chứng minh khả năng đáp ứng nguồn vật tư, vật liệu như hợp đồng nguyên tắc, thỏa thuận/cam kết cung cấp, tài liệu chứng minh năng lực tự cung cấp hoặc tài liệu hợp pháp khác có giá trị tương đương; đồng thời cam kết bảo đảm chất lượng, trữ lượng và tiến độ cung ứng vật tư, vật liệu phù hợp với tiến độ thi công gói thầu. Trước khi đưa vật tư, vật liệu vào thi công, nhà thầu có trách nhiệm trình chủ đầu tư, tư vấn giám sát kiểm tra, chấp thuận về nguồn gốc, xuất xứ, chứng chỉ chất lượng, kết quả thí nghiệm và các tài liệu liên quan theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu, hồ sơ thiết kế và quy định hiện hành.	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
4.5	Biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư đầu vào để phục vụ công tác thi công và yêu cầu về kỹ thuật	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V của E-HSMT.	Đạt
		Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi,	Không đạt

		không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và không đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V của E-HSMT.	
		Không đáp ứng các yêu cầu trên	Không đạt
4.6	Biện pháp bảo đảm chất lượng thi công của từng hạng mục công trình và toàn bộ công trình	Có thuyết minh rõ ràng, chi tiết Các biện pháp đảm bảo chất lượng thi công tất cả các hạng mục công việc và của toàn bộ công trình phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công đáp ứng chỉ dẫn kỹ thuật và yêu cầu kỹ thuật tại Chương V của E-HSMT.	Đạt
		Không có thuyết minh, hoặc thuyết minh không rõ ràng, không chi tiết hoặc không phù hợp, hoặc thiếu hạng mục công việc, hoặc không đáp ứng chỉ dẫn kỹ thuật và yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT.	Không đạt
4.7	Biện pháp kiểm soát an toàn vật liệu, thiết bị, công trình trong trường hợp gặp mưa, bão, lũ phù hợp với đặc điểm, địa hình, khí hậu, thủy văn tại khu vực thi công công trình.	Thuyết minh đầy đủ, rõ ràng, chi tiết	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
4.8	Quy trình khắc phục, sửa chữa sự cố, hư hỏng trong quá trình thi công.	Thuyết minh đầy đủ, rõ ràng, chi tiết	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
4.9	Công tác quản lý hồ sơ thi công xây dựng công trình.	Thuyết minh công tác quản lý hồ sơ thi công xây dựng công trình, hồ sơ quản lý chất lượng, hồ sơ hoàn công công trình...	Đạt
		Thuyết minh không đầy đủ hoặc không rõ ràng	Không đạt
5	An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường		
5.1	Vệ sinh môi trường		
5.1.1	Phương án quản lý, xử lý chất thải công trình	Có đề xuất về việc thu gom, lưu trữ chất thải và phương án xử lý chất thải trong quá trình thi công và sau khi hoàn thành công trình đảm bảo phù hợp với hiện trạng công trình xây dựng, phù hợp quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.	Đạt
		Không đáp ứng các yêu cầu trên	Không đạt

5.1.2	Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	- Có biện pháp vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V của EHSMT. - Có văn bản cam kết bồi thường các công trình hạ tầng, cây xanh trong khu vực xung quanh nếu bị hư hỏng trong quá trình thi công.	Đạt
		Không có biện pháp vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và không đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V của E-HSMT.- Không có văn bản cam kết bồi thường các công trình hạ tầng, cây xanh trong khu vực xung quanh nếu bị hư hỏng trong quá trình thi công.	Không đạt
5.2	Phòng cháy, chữa cháy		
5.2.1	Các Quy định, quy phạm tiêu chuẩn Phòng cháy, chữa cháy, phòng chống cháy nổ	Nêu các quy định, quy phạm, tiêu chuẩn hiện hành phù hợp với gói thầu	Đạt
		Không nêu hoặc có nêu nhưng không hợp lý hoặc không tuân thủ các quy định, quy phạm, tiêu chuẩn hiện hành.	Không đạt
5.2.2	Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và HSMT	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V của E-HSMT.	Đạt
		Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và không đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật tại chương V của E-HSMT.	Không đạt
5.3	Bảo đảm An toàn lao động (ATLĐ), vệ sinh lao động (VSLĐ):		
5.3.1	Thuyết minh việc chấp hành các quy định của Luật ATLĐ, VSLĐ về tổ chức huấn luyện về ATLĐ, VSLĐ trong	- Thuyết minh đầy đủ, chi tiết và tuân thủ đầy đủ quy định hiện hành. - Có cam kết tất cả các lao động làm việc trực tiếp tại công trường đều được huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động theo quy định pháp luật.	Đạt

	doanh nghiệp theo quy định.	Không đáp ứng các yêu cầu trên	Không đạt
5.3.2	Thuyết minh Biện pháp nhận biết, đánh giá, kiểm soát yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại tại nơi làm việc.	Thuyết minh đầy đủ, chi tiết và tuân thủ đầy đủ quy định hiện hành	Đạt
		Không đáp ứng các yêu cầu trên	Không đạt
5.3.3	Thuyết minh các biện pháp xử lý khi xảy ra tai nạn lao động.	Thuyết minh đầy đủ, chi tiết và tuân thủ đầy đủ quy định hiện hành	Đạt
		Không đáp ứng các yêu cầu trên	Không đạt
5.3.4	Thuyết minh, lập kế hoạch tổng hợp về ATLĐ theo quy định.	Thuyết minh đầy đủ, chi tiết và tuân thủ đầy đủ quy định hiện hành	Đạt
		Không đáp ứng các yêu cầu trên	Không đạt
5.3.5	Biện pháp kiểm soát VSLĐ trên công trường và khu dân cư xung quanh.	Thuyết minh đầy đủ, chi tiết và tuân thủ đầy đủ quy định hiện hành	Đạt
		Không đáp ứng các yêu cầu trên	Không đạt
6	Bảo hành công trình.		
6.1	Thời gian bảo hành công trình	- Có đề xuất thời gian bảo hành đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật quy định tại chương V của EHSMT. - Có thuyết minh đề xuất quy trình bảo hành, bảo trì, sửa chữa hư hỏng trong thời gian bảo hành.	Đạt
		- Có đề xuất thời gian bảo hành không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật quy định tại chương V của E-HSMT.- Không có hoặc có thuyết minh về công tác bảo hành, bảo trì, sửa chữa hư hỏng trong thời gian bảo hành nhưng chưa chi tiết hợp lý.	Không đạt
7	Tiêu chí đấu thầu bền vững		
7.1	Sử dụng vật liệu thân thiện với môi trường (vật liệu xanh) cho công trình	Có cam kết sử dụng các vật liệu xanh cho công trình đối với các loại vật liệu được quy định và các loại vật tư khác (nếu có)	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
8	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP		

8.1	<p>Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng trong thời gian 05 năm trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu. (Nhà thầu gửi kèm bản cam kết, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận).</p>	<p>Nhà thầu có bản cam kết không thuộc các trường hợp sau: - Tiến độ thực hiện hợp đồng: Bị trễ tiến độ do lỗi của Nhà thầu; - Chất lượng công trình: Không đảm bảo do lỗi nhà thầu gây ra; - Vi phạm hợp đồng, có hợp đồng bỏ dở do lỗi của nhà thầu hoặc bị Chủ đầu tư chấm dứt hợp đồng do lỗi của Nhà thầu;</p>	Đạt
8.2	<p>Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu trong thời gian 05 năm trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu. (Nhà thầu gửi kèm bản cam kết, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận)</p>	<p>Nhà thầu có bản cam kết không thuộc các trường hợp sau: - Nhà thầu khi tham dự thầu có hành vi làm giả hoặc làm sai lệch thông tin, hồ sơ, tài liệu trong đấu thầu. - Nhà thầu khi tham dự thầu có hành vi cung cấp thông tin, tài liệu không trung thực, không khách quan trong E-HSDT nhằm làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu. - Nhà thầu có tên trong danh sách các nhà thầu vi phạm bị cấm thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia đến thời điểm đóng thầu. - Nhà thầu vi phạm lỗi sau khi tham dự thầu không huy động được nhân sự chủ chốt hoặc thiết bị thi công chủ yếu (không tính trường hợp nhà thầu được cho phép thay thế theo quy định).</p>	Đạt
9	Các yếu tố cần thiết khác		
9.1	Cam kết về tính xác thực của hồ sơ, tài liệu	<p>Trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu Chủ đầu tư có quyền yêu cầu nhà thầu cung cấp bổ sung tài liệu làm rõ, xác minh tính xác thực đối với nhân sự, thiết bị, xe máy thi công và nguồn cung vật tư, vật liệu đã đề xuất. Đối với nguồn vật tư Chủ đầu tư có quyền trực tiếp hoặc thông qua đơn vị tư vấn đến đơn vị cung cấp để xác minh tính xác thực của hồ sơ, năng lực cung ứng, uy tín, trữ lượng, chất lượng và khả năng đáp ứng tiến độ cung cấp vật tư, vật liệu cho gói thầu. Trường hợp phát hiện thông tin kê khai không trung thực</p>	Đạt

		hoặc nguồn cung không bảo đảm theo cam kết, nhà thầu phải chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của hồ sơ mời thầu và pháp luật hiện hành. Nhà thầu có văn bản cam kết đáp ứng nội dung trên và phối hợp, tạo điều kiện cho chủ đầu tư kiểm tra, xác minh.	
		Không có cam kết	Không đạt
9.2	Cam kết bồi thường thiệt hại cho chủ đầu tư nếu chậm trễ tiến độ hợp đồng do lỗi của nhà thầu, gồm: thực hiện chi trả các chi phí liên quan đến công tác tư vấn giám sát, công tác quản lý dự án đối với gói thầu nhà thầu thực hiện.	Có văn bản cam kết và đề xuất phương án bồi thường hợp lý.	Đạt
		Không có văn bản cam kết hoặc không đề xuất phương án bồi thường hoặc đề xuất phương án bồi thường không hợp lý.	Không đạt
9.3	Yêu cầu về tính trung thực của các tài liệu cung cấp trong E-HSDT	Nhà thầu có bản cam kết các tài liệu do nhà thầu cung cấp trong E-HSDT là trung thực, không có các hành vi chỉnh sửa, làm giả, ghép dấu, chữ ký và các hành vi không trung thực khác.	Đạt
		Nhà thầu không có bản cam kết đáp ứng theo yêu cầu.	Không đạt
	Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt.	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn được xác định là không đạt	Không đạt

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt, hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất¹:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 4.2 Mục 4 Chương này.

Bước 1. Xác định giá dự thầu;

Bước 2. Hiệu chỉnh sai lệch thừa (thực hiện theo quy định tại Mục 28 E-CDNT);

Bước 3. Xác định giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 4. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 29 E-CDNT

Bước 5. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Trường hợp chủ đầu tư đưa ra các khoản tạm tính thì phần chi phí cho các khoản tạm tính, trong đó bao gồm chi phí công nhật sẽ được tách riêng và không được xem xét trong quá trình đánh giá E-HSDT để so sánh, xếp hạng các E-HSDT

4.2. Phương pháp giá đánh giá¹: Không áp dụng

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có)

Trường hợp cho phép nhà thầu đề xuất phương án kỹ thuật thay thế theo quy định tại Mục 12 E-CDNT, E-HSDT sẽ được đánh giá như sau: Không được phép.

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 4.1 Mục 4 Chương này.